

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-PT

Ngày 26-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội Đ xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình

Ông Phan Tiến Dũng

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Ê Ban Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 07/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Lê Thị H do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại Huỳnh Quốc V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai.

- *Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:*

Lê Thị H, sinh năm 1962, tại Hưng Yên. Nơi cư trú: tổ 6, thị trấn K D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: VNam; con ông Lê Viết Th (đã chết) và bà Phạm Thị Nh (đã chết), có chồng là Đỗ Văn H (đã ly hôn) và 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/01/2017 đến ngày 25/01/2017 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, hiện đang tại ngoại. Có mặt

- *Bị hại:* Anh Huỳnh Quốc V, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: tổ 3, thị trấn K D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Đỗ Thanh H, sinh năm 1994

2. Anh Lê Viết Đ, sinh năm 1970

Cùng trú tại: tổ 6, thị trấn K D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/5/2016 trong lúc bị cáo Lê Thị H đang ngồi gần cổng nhà rẫy của mình thuộc làng Đ, xã Đăk D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai thì thấy Huỳnh Quốc V đi xe mô tô chở theo các con gồm: Huỳnh Thảo V và Huỳnh Thị Li B và Huỳnh Lan A đi đến. Lúc này Huỳnh Quốc V dừng xe cách cổng nhà H khoảng 05m thì giữa H và V lời qua tiếng lại nên V đuổi theo đánh H. Nghe Lê Thị H kêu cứu, Lê Viết Đ (em trai H) từ trong nhà bếp chạy ra thấy V rượt đuổi H nên chạy đến ôm V từ phía sau để can ngăn. Khi nhìn thấy Lê Viết Đ ôm Việt, liền lúc đó Lê Thị H nhặt một đoạn cây tre dài một đầu nhọn đánh nhiều cái vào người Việt. Sau khi nhìn thấy Lê Thị H đánh V thì Lê Viết Đ thả V ra, liền lúc đó V tiếp tục đuổi theo đánh H. Nghe tiếng ồn ngoài sân, Đỗ Thanh Ho (con trai H) đang nằm ngủ trong nhà đi ra xem thì thấy Huỳnh Quốc V đang rượt đuổi mẹ của mình nên Ho chạy đến ôm V lại và cả hai giằng co nhau nên ngã xuống sân. Thấy vậy Lê Thị H nhặt một đoạn dây sắn rừng màu xanh đi lại nơi V đang nằm trói chân V lại nhưng V dùng chân đạp vào người H nên H không trói được. Sau đó Lê Thị H chạy ra đóng cổng lại đồng thời nói Đỗ Thanh Ho gọi điện báo Công an huyện Mang Y đến giải quyết. Sau khi sự việc xảy ra Huỳnh Quốc V được gia đình đưa đi bệnh viện cấp cứu.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; Điều 33; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày chấp hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giam là 21 ngày (từ ngày 05/01/2017 đến ngày 25/01/2019)

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo

Ngày 19/11/2018 bị cáo Lê Thị H kháng cáo xin được hưởng án treo.

4. Kháng cáo của bị hại

Ngày 29/11/2018 bị hại Huỳnh Quốc V kháng cáo hủy bản án sơ thẩm vì cho rằng vụ án vi phạm thủ tục tố tụng và có đồng phạm khác.

5. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội, bị cáo chỉ đề nghị xin được hưởng án treo vì bản thân bị cáo đang mắc phải căn bệnh hiểm nghèo là ung thư túi mật di căn hạch đã phẫu thuật, hiện nay bị cáo phải thường xuyên vào bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh để hóa trị, việc đi chấp hành án rất khó khăn để bị cáo tiếp tục điều trị bệnh.

- Bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định Tòa án nhân dân huyện Mang Y xét xử bị cáo Lê Thị H tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[2] Về việc điều tra, truy tố, xét xử của cấp sơ thẩm: Quá trình tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, những vấn đề bị hại cho rằng ngoài bị cáo H gây ra thương tích cho bị hại còn có nhiều người khác cũng gây thương tích cho bị hại cụ thể là anh Lê Viết Đ, anh Đỗ Thanh Ho, anh Đặng Văn V và chị Đỗ Thị Hư. Qua xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người làm chứng và lời khai của bị hại nêu tại phiên tòa thì không người làm chứng nào trực tiếp chứng kiến được hành vi bị cáo H gây thương tích cho bị hại. Về lời khai người làm chứng là ông Dj không thống nhất lúc thì khai không trực tiếp thấy hành vi đánh nhau diễn ra vào chiều ngày 12/5/2016, ông chỉ chứng kiến hành vi đánh nhau vào trưa ngày 12/5/2016, nhưng lúc khác ông lại khai nhìn thấy những người trong gia đình bị cáo H gây thương tích cho ông V, xem xét chứng cứ trong hồ sơ có thể khẳng định ông Dj không chứng kiến trực tiếp hành vi vào lúc 17 giờ ngày 12/5/2016 nên không xác định là người làm chứng, còn những người làm chứng khác trong vụ án đều là người thân của bị hại nên lời khai của họ không khách quan nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét. Những vấn đề này đã được Tòa án cấp sơ thẩm trả hồ sơ điều tra bổ sung hai lần trước phiên tòa ngày 03/5/2017 và ngày 15/6/2017 cũng như qua phiên tòa ngày 29/9/2017 kết quả điều tra bổ sung khẳng định chỉ bị cáo Lê Thị H gây ra thương tích cho bị hại, việc yêu cầu bồi thường về tài sản bị hư hỏng là chiếc mũ bảo hiểm, việc lấy lời khai của người làm chứng Dj không đúng thủ tục tố tụng, việc yêu cầu bồi thường tài sản là do bị hại không yêu cầu ngay từ đầu nên không điều tra xử lý, những vấn đề bị hại cho là sai sót trong quá trình điều tra đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Y ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại ngày 20/7/2017, vụ án đã được thực nghiệm điều tra xác định đối tượng gây ra thương tích cho bị hại nên kháng cáo cho rằng vụ án có đồng phạm là không có căn cứ.

[3] Bị hại kháng cáo đề nghị xem xét quá trình giải quyết vụ án kéo dài mà không có Quyết định gia hạn chuẩn bị xét xử là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Xét vụ án được thụ lý lại ngày 04/10/2017, trải qua 7 lần có quyết định đưa vụ án ra xét xử thì vụ án được xét xử sơ thẩm xong vào ngày 16/11/2018. Trong

khoảng thời gian này từ ngày dự kiến xét xử là ngày 09/2/2018 đến ngày 04/7/2018 trong hồ sơ không có văn bản nào thể hiện sự phù hợp với thủ tục tố tụng khi giải quyết vụ án. Các khoảng thời gian còn lại Tòa án cấp sơ thẩm đều mở phiên tòa và hoãn phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật, việc để trống thời gian chuẩn bị xét xử như đã nêu là có sai sót, tuy nhiên việc sai sót này không đến mức vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng bởi bản chất của vụ án không hề thay đổi, việc kéo dài thời hạn chuẩn bị xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm gây mất thời gian của những người liên quan trong vụ án, nên đề nghị Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm vấn đề này tránh xảy ra trường hợp tương tự. Do đó, lý do kháng cáo yêu cầu hủy án này không có căn cứ.

[4] Về lời khai của bị cáo tại phiên tòa Sơ thẩm và vấn đề xử lý vật chứng của Tòa án cấp sơ thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành xét hỏi bị cáo và đối chiếu với các lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án khẳng định rằng việc gây thương tích cho bị hại là do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng lúc thực hiện hành vi bị cáo không nhớ được đã đánh bị hại bao nhiêu cái tại những vị trí nào trên cơ thể bị hại nhưng bị cáo chỉ nhớ đánh túi bụi nhiều cái vào người bị hại vì lúc đó hỗn loạn nên có thể khúc cây đánh trúng vào đầu và mặt bị hại mà bị cáo không thể nhớ được. Con dao thái lan bị cáo và những người có mặt tại hiện trường khai từ trong người của bị hại rơi ra, nhưng bị hại lại không nhận đó là con dao của mình, vật chứng này được bị cáo giao nộp cho cơ quan điều tra theo đúng trình tự thủ tục, tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đều không xác định được con dao thái lan là của ai, hơn nữa con dao này không phải là hung khí được sử dụng trong vụ án. Vì thế việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên trả cho bị cáo là chưa thật sự phù hợp, nên cần sửa bản án về phần xử lý vật chứng, vì con dao không có giá trị, không xác định được chủ sở hữu, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[5] Về kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng; mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Sau phiên tòa sơ thẩm bị cáo kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xin xét xử phúc thẩm với lý do bản thân là lao động chính và phát hiện mắc bệnh ung thư. Qua xem xét những chứng cứ mà bị cáo nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm như: Đơn xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn K D về việc bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn; Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án mà bị cáo đang theo điều trị của Bệnh viện Chợ Rẫy xác định bị cáo đang mắc bệnh ung thư và đang theo điều trị là đúng sự thật. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, cần được áp dụng cho bị cáo, bởi bản thân bị cáo không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội, với mục đích nhân đạo của pháp luật hình sự giúp bị cáo có điều kiện chữa bệnh, kéo dài sự sống. Do đó xét thấy không cần cách ly ra ngoài xã hội, mà nên cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa phần xử lý vật chứng.

Do kháng cáo được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt và xử lý vật chứng.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 26/4/2019).

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn K D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao thái lan dài 23 cm, cán bằng gỗ, có một lưỡi sắc, mũi vót nhọn (con dao trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2016 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Y)

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Mang Y;
- Chi cục THADS huyện Mang Y;
- Công an huyện Mang Y;
- Bị cáo; Bị hại, NTGTT

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu VT, THS, HSVA.

Đỗ Văn Hiên